TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 10-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 23/TB-TA ngày 25 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn V, sinh ngày 05/4/1994 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã Q, huyện An Lão (nay là thôn C, xã Q), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Đỗ Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 08/01/2025 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Phạm Quang T, sinh ngày 17/9/1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 25 tổ 2 A, phường H, quận Hồng Bàng (nay là số 25 tổ 2 A, phường H), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang B và Phạm Thị V; có vợ là Trần Thị Th và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/9/2024 đến ngày 08/10/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Duy Ph, sinh năm 2002; vắng mặt.

+ Anh Phạm Quang M, sinh năm 1978; vắng mặt.

+ Anh Vũ Đoàn Nh, sinh năm 1980; vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn V, sinh năm 1996; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00h10' ngày 29/9/2024, Tổ công tác Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 5 thuộc dãy nhà trọ ở ngõ 5 phố A, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, phát hiện Phạm Quang T, Vũ Duy Ph, Bùi Văn V, Vũ Đoàn Nh, Phạm Quang M có biểu hiện nghi vấn. Các đối tượng khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy nên tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Cơ quan Công an để điều tra, làm rõ. Thu giữ tại phòng trọ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa (cấu tạo bởi 01 chai nhựa nhãn hiệu "Sting", nắp nhựa màu đen có 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh); 01 bật lửa có vỏ bằng nhựa màu xanh; 01 bình ga mini; 01 khò lửa.

Tiến hành kiểm tra nước tiểu của các đối tượng, tại Kết luận giám định số 1148 ngày 07/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"05 mẫu nước tiểu ghi tên các đối tượng Vũ Duy Ph, Phạm Quang M, Vũ Đoàn Nh, Bùi Văn V, Phạm Quang T, đều tìm thấy chất ma túy Methamphetamine*".

Tại bản Kết luận giám định số 1172/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng: "*Tìm thấy dấu vết chất ma túy loại Methamphetamine trên ống thủy tinh gửi giám định. Không đủ điều kiện xác định hàm lượng, khối lượng chất ma túy ở dạng vết*".

Tại Cơ quan điều tra Phạm Quang T khai nhận: Khoảng 18h00' ngày 28/09/2024, Vũ Duy Ph điều khiển xe mô tô chở Phạm Quang T đến phòng trọ thì thấy Bùi Văn V đang ở phòng. Đến khoảng 18h30' cùng ngày, Lê Văn V gọi điện thoại cho T bảo: "Tôi có 300.000 đồng chung vào lấy cái để ngồi chơi", T hiểu ý V rủ T góp chung tiền mua ma tuý "đá" để mọi người trong phòng trọ cùng sử dụng. Khoảng 19h00' cùng ngày, V đi cùng Dương Đức Q đến phòng trọ. Lúc này trong phòng trọ có T, Ph, V, V, Q. V bảo T "Đi, ông lai tôi đi lấy đồ", T và mọi người trong phòng trọ đều hiểu là V rủ T đi mua ma tuý. T điều khiển xe mô tô của V chở V đến khu vực ngõ Cát Đá, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng mua ma túy đá (Methamphetamine) của một người không rõ nhân thân, lai lịch. Trên đường đi T có góp cho V 100.000 đồng để đủ tiền mua ma tuý. Đến khoảng 20h00' cùng ngày, T

và V mang số ma túy mua được về phòng trọ. V đi vào trong khu công trình phụ của phòng trọ số 5, lấy trên bệ bếp 01 chai nhựa đã lắp sẵn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh - coóng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá). V ngồi giữa lối đi cạnh giường, lấy ra hơn một nửa số ma tuý trong túi zíp mua được rồi sử dụng bằng cách cho ma túy vào trong coóng, dùng bật lửa đã chế thêm khò đốt lửa ở dưới đáy coóng, miệng ngậm vào đầu ống hút rồi hút. Sử dụng ma túy xong, V cầm bộ dụng cụ rồi châm lửa lần lượt cho T, V, Ph, Q sử dụng cũng bằng hình thức hút. Sau khi tất cả đã sử dụng hết lượt, V tiếp tục sử dụng ma túy rồi cầm bộ dụng cụ, châm lửa cho mọi người trong phòng sử dụng ma túy lần 2. Sau khi V sử dụng xong, T tiếp tục lấy bộ dụng cụ ra sử dụng ma túy. T sử dụng trước rồi T cầm bộ dụng cụ, châm lửa lần lượt cho V, Q, Ph sử dụng ma túy cũng như cách trên. Dùng ma túy xong, T để bộ dụng cụ vào sát tường gần cửa ra vào phòng trọ. Sau đó, T điều khiển xe của V đi đón Vũ Đoàn Nh về phòng trọ nghỉ ngơi. Khi quay lại phòng trọ thì có thêm Phạm Quang M đến. Lúc này, V tiếp tục sử dụng ma túy và cầm bộ dụng cụ, châm lửa cho T, M sử dụng ma túy theo cách trên, sau đó Nh cũng lấy bộ dụng cụ để tự sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết ma túy, cả nhóm ngồi chơi tại phòng. Đến khoảng 22h00’ cùng ngày, V điều khiển xe của V chở Q ra về, còn T, Ph, V, Nh, M ở lại phòng trọ nghỉ ngơi, đến 00h10’ ngày 29/9/2024 thì bị lực lượng Công an kiểm tra như nội dung trên.

Vũ Duy Ph, Bùi Văn V, Vũ Đoàn Nh, Phạm Quang M khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Quang T đồng thời khai nhận giữa T, Ph, V, Nh, M quen biết nhau do cùng làm nghề công nhân xây dựng.

Căn cứ lời khai của các đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Quang T. Quá trình xác minh Lê Văn V không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định truy nã đối với bị can Lê Văn V, đến ngày 08/01/2025 đã bắt được Lê Văn V. Tại Cơ quan điều tra Lê Văn V khai nhận phù hợp như nội dung trên.

Quá trình xác minh đối với phòng trọ số 5 thuộc dãy nhà trọ ở ngõ 5 A, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng là nhà do anh Phạm Hùng C (sinh năm 1975, nơi thường trú số 8/1/73 phố Đ, phường M, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) thuê. Do anh Phạm Hùng C làm công việc thầu thi công sơn bả, còn T, Ph, V, Nh, M là công nhân làm thuê cho anh C, nên anh C đã thuê phòng trọ trên để cho công nhân tiện sinh hoạt. Anh C không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy.

Vật chứng của vụ án: Chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được chứa trong bì thư có dấu niêm phong số 1172MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 bật lửa có vỏ bằng nhựa màu xanh; 01 bình ga mini; 01 khò lửa.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSHB ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Lê Văn V và Phạm Quang T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Hải Phòng) thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Lê Văn V và Phạm Quang T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn V mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Phạm Quang T mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được chứa trong bì thư có dấu niêm phong số 1172MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 bật lửa có vỏ bằng nhựa màu xanh; 01 bình ga mini; 01 khò lửa.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy đinh của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với xã hội, làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hải Phòng), Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/9/2024 tại phòng trọ thuộc ngõ 5 A, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Phạm Quang T và Lê Văn V đã góp tiền mua 400.000 đồng tiền ma túy "đá" và chuẩn bị dụng cụ sử dụng để cho Vũ Duy Ph, Bùi Văn V, Phạm Quang M, Vũ Đoàn Nh, Dương Đức Q cùng sử dụng ma túy với V và T. Các bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, căn cứ vào số người các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy và các tình tiết khác của vụ án xác định hành vi của các bị cáo đã phạm tội vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt: *"Đối với 02 người trở lên"*.

[3] Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Hải Phòng) truy tố các bị cáo Lê Văn V, Phạm Quang T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về vai trò: Bị cáo V là người khởi xướng, rủ T góp chung tiền mua ma tuý "đá" để cùng sử dụng, trực tiếp châm lửa lần lượt cho T, V, Ph, Q sử dụng nên V có vai trò chính và phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

[9] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp

luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù thích hợp và cần buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được chứa trong bì thư có dấu niêm phong số 1172MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 bật lửa có vỏ bằng nhựa màu xanh; 01 bình ga mini; 01 khò lửa là những vật chứng không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Vũ Duy Ph, Bùi Văn V, Vũ Đoàn Nh, Phạm Quang M, Dương Đức Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[14] Đối với anh Phạm Hùng C là chủ của phòng trọ số 5 thuộc dãy nhà trọ ở ngõ 5 phố A, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, do anh C cho T cùng những người khác sử dụng phòng trọ làm nơi sinh hoạt, anh C không biết và không liên quan đến việc các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[15] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Phạm Quang T và Lê Văn V ở khu vực ngõ Cát Đá, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V và Phạm Quang T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Văn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2025.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được chứa trong bì thư có dấu niêm phong số 1172MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 bật lửa có vỏ bằng nhựa màu xanh; 01 bình ga mini; 01 khò lửa.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Lê Văn V và Phạm Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 3-Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình